

# BÀN VỀ VAI TRÒ CHỦ THỂ CỦA NGƯỜI DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG LỄ HỘI HIỆN NAY

ThS. NGHIÊM THỊ THU NGÀ<sup>(\*)</sup>

**Tóm tắt:** Lễ hội là sinh hoạt văn hóa cộng đồng do người dân làm chủ thể, là thành tố văn hóa thể hiện rõ vai trò của người dân. Thông qua hoạt động sáng tạo, thưởng thức giá trị lễ hội của người dân, bản sắc văn hóa dân tộc được duy trì, kế thừa, phát huy và được truyền thêm sinh khí mới. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực, vai trò chủ thể của người dân trong lễ hội ở Việt Nam cũng còn những hạn chế, bất cập. Để phát huy vai trò chủ thể của người dân trong hoạt động lễ hội, cần có sự kết hợp đồng bộ nhiều giải pháp, từ tuyên truyền giáo dục đến đầu tư và đổi mới cơ chế quản lý.

**Từ khóa:** lễ hội; vai trò của người dân; Việt Nam

Từ xưa, lễ hội đã đóng vai trò rất quan trọng trong đời sống cộng đồng. Trong xã hội hiện đại, con người càng cần tới lễ hội, vì đó là môi trường để mỗi người trở về với cội nguồn, là phần quan trọng của đời sống tâm linh, giúp con người giữ được cân bằng trong tinh thần, là bảo tàng sống về văn hóa, là di sản của cha ông truyền lại cho muôn đời sau. Lễ hội chứa đựng rất nhiều giá trị to lớn, hướng con người tới “cái thiêng”, góp phần gắn kết cộng đồng, lôi cuốn các tầng lớp xã hội, trở thành nhu cầu, khát vọng của nhân dân trong nhiều thế kỉ.

Lễ hội là hoạt động mang tính cộng đồng, tập thể cao và được chính cộng đồng tổ chức và tham gia. Vì vậy, nói đến lễ hội là nói đến vai trò của người dân. Tuy nhiên, thực tế hiện nay, câu hỏi đặt ra là: Lễ hội có còn nguyên giá trị đối với người dân và người dân có vai trò gì đối với sự hưng vong của lễ hội? Đó đang là vấn đề đặt ra cần giải quyết.

## 1. Lễ hội và sự tham gia tích cực của người dân trong hoạt động lễ hội

Xét về bản chất, lễ hội là sinh hoạt văn hóa cộng đồng do người dân làm chủ thể. Lễ hội là thành tố văn hóa thể hiện rõ nhất vai trò của người dân. Không có người dân, lễ hội mất đi gốc rễ để sinh tồn. Thực tế cho thấy, lễ hội dân

<sup>(\*)</sup> Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

gian truyền thống nào được người dân trân trọng, giữ gìn, phát huy và làm chủ thì lễ hội ấy giữ được nguyên vẹn hồn cốt, giá trị tốt đẹp từ ngàn đời xưa để lại. Lễ hội chỉ tồn tại bền bỉ khi được bảo tồn trong cộng đồng nhất định, được bảo lưu, truyền giữ, sáng tạo qua vai trò thực hành của nhân dân. Vai trò chủ thể của người dân trong hoạt động lễ hội được thể hiện qua các phương diện cơ bản: tổ chức - triển khai lễ hội, tham dự lễ hội, thưởng thức, đánh giá giá trị lễ hội và vai trò thực hành của người dân. Do đó, lễ hội nào phát huy tốt vai trò chủ thể của người dân, lễ hội đó có sức sống, sức lan tỏa mạnh mẽ trong đời sống cộng đồng xã hội.

Trong thời kì đổi mới hiện nay, với đường lối, chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước, người dân đã có cơ hội thực hiện vai trò chủ thể trong lễ hội. Người dân là chủ thể thực hành lễ hội, chủ thể lưu giữ hồn cốt của lễ hội.

Đời sống của người dân Việt Nam xưa nay luôn gắn với lễ hội. Lễ hội ở Việt Nam trải rộng khắp đất nước và theo mùa vụ sản xuất của nhân dân. Từ đồng bằng đến miền núi, từ người Kinh đến đồng bào dân tộc ít người, ở đâu cũng có những nghi lễ truyền thống linh thiêng gắn bó chặt chẽ với đời sống cộng đồng.

Cuộc sống càng hiện đại thì văn hóa cổ truyền, nhất là văn hóa tâm linh càng được người dân coi trọng. Khoảng hơn 10 năm nay, lễ hội được phục hồi và có sự phát triển với nhiều quy mô khác nhau, từ tỉnh, thành cho đến huyện, xã, thôn, bản... trở thành hoạt động quen thuộc, cần thiết trong đời sống văn hóa cộng đồng. Ngoài những lễ hội truyền thống hàng năm, người dân còn tham gia các lễ hội gắn với du lịch: festival biển (Khánh Hòa), Lễ hội khinh khí cầu (Ninh Thuận), festival pháo hoa quốc tế (Đà Nẵng), festival Huế, festival hoa Đà Lạt, Lễ hội trà (Thái Nguyên), Lễ hội hoa hồng Hà Nội, lễ hội hoa anh đào (Hà Nội, Quảng Ninh), Lễ hội áo dài Thành phố Hồ Chí Minh, Lễ hội hoa ban Điện Biên... Ở mỗi địa phương, người dân đều hòa mình cùng lễ hội, góp phần rất lớn vào sự thành công của các lễ hội. Vì vậy, lễ hội ở các tỉnh, thành trong cả nước mới được duy trì và ngày càng đổi mới,

phát triển tạo được nét mới lạ, hấp dẫn du khách trong nước và quốc tế tham quan.

Theo nhà nghiên cứu Lê Hồng Lý, Việt Nam là đất nước có số lượng lễ hội dân gian rất phong phú. Thống kê của Cục Văn hóa cơ sở, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho thấy, mỗi năm cả nước có 7.965 lễ hội, trong đó có 7.039 lễ hội dân gian, 544 lễ hội tôn giáo, 332 lễ hội lịch sử cách mạng, 10 lễ hội du nhập từ nước ngoài và 40 lễ hội khác<sup>(1)</sup>. Như vậy, có thể chia lễ hội thành 5 loại chính: lễ hội dân gian; lễ hội lịch sử - cách mạng; lễ hội tôn giáo; lễ hội du nhập từ nước ngoài vào Việt Nam và các lễ hội khác. Trong 5 loại trên thì lễ hội dân gian, lễ hội tôn giáo, lễ hội du nhập từ nước ngoài là do nhân dân tổ chức ở quy mô làng, xã. Cơ chế cộng đồng người dân đứng ra tổ chức về cơ bản tuân thủ theo nguyên tắc “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Với cơ chế tự quản của cộng đồng, người dân biết cách điều chỉnh hài hòa các lợi ích xuất phát từ nhu cầu của các tầng lớp xã hội sống trong cộng đồng.

Với gần 8 nghìn lễ hội được tổ chức trong năm, Việt Nam được mệnh danh là “đất nước của lễ hội”, được xếp vào hàng những nước có nhiều lễ hội nhất trên thế giới. Thông qua hoạt động sáng tạo, thưởng thức giá trị lễ hội của người dân, giá trị bản sắc dân tộc truyền thống được duy trì, kế thừa, phát huy và được truyền thêm sinh khí mới.

Về công tác tổ chức và hoạt động lễ hội, theo *Báo cáo tổng kết công tác năm 2017* của Cục Văn hóa cơ sở, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận định: “Hoạt động lễ hội trên địa bàn cả nước diễn ra trang trọng, an toàn, tiết kiệm cùng nhiều hoạt động văn hóa, thể thao và các trò chơi dân gian diễn ra sôi nổi thu hút đông đảo nhân dân và du khách tham gia. Công tác quản lý và tổ chức lễ hội nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của chính quyền địa phương, các ngành; vai trò chủ thể lễ hội của cộng đồng ngày càng được phát huy; công tác an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường và hoạt động kinh doanh hàng hóa trong lễ hội được đảm bảo; ý thức thực hiện nếp sống văn

minh trong lễ hội của nhân dân và du khách khi tham gia lễ hội được nâng lên, những hiện tượng tiêu cực, phản cảm đã giảm nhiều so với mùa lễ hội trước. Các tập tục mang yếu tố bạo lực, phản cảm trong lễ hội đã có sự chuyển biến rõ rệt so với mùa lễ hội trước<sup>(2)</sup>.

Do phát huy tốt vai trò chủ thể của người dân, hoạt động lễ hội đã được xã hội hóa rộng rãi, huy động được nhiều nguồn lực lớn từ nhân dân, như nguồn thu từ công đức, lệ phí, dịch vụ, được quan tâm thực hiện nên công tác trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa. Do đó, việc tổ chức lễ hội đã và đang góp phần bảo tồn các phong tục, tập quán truyền thống và để phục vụ hoạt động phúc lợi công cộng.

## 2. Một số hạn chế trong sinh hoạt lễ hội của người dân hiện nay

Bên cạnh những mặt tích cực, vai trò chủ thể của người dân trong lễ hội ở Việt Nam cũng còn những hạn chế, bất cập. Điều này *thể hiện rõ qua hai tình huống sau*:

### - Khi người dân đứng ngoài lễ hội

*Thứ nhất*, người dân không tham gia. Tức là, người dân chủ động khước từ các hoạt động lễ hội, họ không có nhu cầu sinh hoạt lễ hội, hoặc thờ ơ, không hứng thú đối với lễ hội. Đối tượng đó tập trung chủ yếu ở một bộ phận thanh, thiếu niên, thậm chí có những người chưa bao giờ biết đến lễ hội, chưa bao giờ đi dự hội, cho dù đó là những lễ hội lớn gắn bó lâu đời đối với cư dân bản địa và diễn ra ngay trong làng xã, thôn bản, khối phố nơi họ sinh sống. Điều này gây ra những hệ lụy không nhỏ. Ông Nguyễn Văn Huy - Ủy viên Hội đồng Di sản quốc gia cho biết: "Nếu người dân không thực sự tha thiết với lễ hội, tức là biểu hiện tính thiêng đã không còn nữa. Rất nhiều lễ hội của chúng ta đang mất dần phần hồn"<sup>(3)</sup>. Nói đến lễ hội là nói đến phần linh thiêng của đời sống tinh thần con người được hòa trong điệu hồn dân tộc, nên mất tính thiêng là lễ hội mất đi hồn cốt, sức sống, sức lan tỏa.

*Thứ hai*, người dân không được tham gia. Nghĩa là, người dân bị đẩy vào thế bị động phải đứng ngoài lễ hội, không tham gia lễ hội với tư cách là chủ thể thực hành.

Văn hóa nói chung, lễ hội nói riêng là sáng tạo của nhân dân, do nhân dân và vì dân. Đó là cách thức người dân nói lên mong ước, khát vọng tâm linh, thỏa mãn nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ văn hóa. Do vậy, từ bao đời nay, người dân đã sẵn sàng đóng góp sức người, sức của để sáng tạo và duy trì sinh hoạt lễ hội. Lễ hội mang tính nhân bản, khát vọng dân chủ của người dân. Trước đây, khi lễ hội diễn ra hầu hết người dân trong làng, xã, thôn bản dù ít dù nhiều đều tham gia một khâu nào đó trong quá trình tổ chức và người đứng đầu làng là người quản lý và dân làng cùng phối hợp thực hiện.

Tuy nhiên, trong những năm gần đây, có một số lễ hội, vai trò chủ thể của người dân đang bị lu mờ, thậm chí bị biến dạng hoặc mất hẳn. Người dân đáng lẽ phải được tham gia vào quá trình tổ chức lễ hội, được trao quyền tổ chức lễ hội, thì ngược lại. Nhằm khai thác giá trị của lễ hội phục vụ phát triển du lịch, chính quyền một số địa phương đã bỏ ra hàng chục tỉ đồng để tổ chức những lễ hội hoành tráng. Tuy nhiên, một số nghi lễ vốn gắn bó lâu đời với đời sống cộng đồng nay chỉ còn là màn biểu diễn cách điệu trên sân khấu, tẻ nhạt và xa lạ với người dân; hoặc có một số lễ hội thì được khai sinh, hoàn toàn mới lạ với người dân, nhưng lại dưới danh nghĩa "bảo tồn di sản" và người dân bản xứ phải mua vé vào xem để thỏa mãn hiếu kỳ.

### *Nguyên nhân của tình trạng người dân đứng ngoài lễ hội là:*

*Một là, do sự "quan phương hóa" lễ hội*

Dưới danh nghĩa đổi mới lễ hội, gắn lễ hội với giáo dục truyền thống, lễ hội với du lịch... một số địa phương hiện nay có xu hướng quan phương hóa, áp đặt một số mô hình định sẵn cho lễ hội. Một số lễ hội trong thời gian gần đây đều do chính quyền các cấp chỉ đạo tổ chức và tham gia thực hiện. Ở một số huyện miền núi, lãnh đạo huyện thường đứng ra đọc diễn văn, biển khai mạc lễ hội thành cuộc "báo cáo thành tích" của các cấp chính quyền - những điều chỉ nên nêu ở các cuộc họp.

Hiện tượng "nhà nước hóa", "hành chính hóa" với sự can thiệp sâu của chính quyền một

số địa phương khiến tính chủ động, sáng tạo của người dân bị suy giảm. Xu hướng này đã làm cho lễ hội mang nặng tính phô trương, hình thức, gây ra những tác động tiêu cực tới chủ thể văn hóa và khiến cho du khách hiểu sai lệch về nền văn hóa dân tộc.

*Hai là, do sự chi phối của các công ty tổ chức sự kiện, gây ra hiện tượng “sân khấu hóa” lễ hội*

Khi bàn đến lễ hội, nhất là lễ hội dân gian, thì tính dân gian phải được đề cao, coi trọng. Tuy nhiên, một số lễ hội, đặc biệt ở đồng bằng, thành phố, tính chuyên nghiệp lại được đặt lên hàng đầu. Ban tổ chức đã ủy thác cho các công ty tổ chức sự kiện, các đoàn nghệ thuật dàn dựng chương trình, làm dịch vụ tổ chức. Sân khấu hóa lễ hội được sử dụng như để quảng cáo tiềm năng du lịch của địa phương. Lễ hội được tổ chức tại các sân vận động, quảng trường do sinh viên, học sinh hay các đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp biểu diễn. Phần lớn màn trình diễn tại các lễ hội gần như nhau với khoản kinh phí không nhỏ (theo số liệu thống kê, các địa phương đã phải chi từ 4 tỉ đến 8 tỉ đồng cho hơn một giờ biểu diễn)<sup>(4)</sup>.

Ngoài ra, hiện nay lễ hội cũng chịu tác động bởi mặt trái của toàn cầu hóa, sự bùng nổ công nghệ thông tin, đời sống kinh tế khó khăn, thay đổi của môi trường tự nhiên và xã hội, phương thức canh tác, mối quan hệ giữa con người với môi trường tự nhiên... Những nhân tố này cũng góp phần làm nảy sinh tâm lý thờ ơ của một bộ phận dân cư, nhất là lớp trẻ đối với lễ hội.

#### **- Khi người dân tham gia lễ hội**

Khi người dân tham gia lễ hội cũng xảy ra vấn đề bất cập, đó là sự lệch chuẩn về suy nghĩ và hành vi của người dân đã khiến cho lễ hội bị biến tướng. Biểu hiện nổi bật về hiện trạng này là:

*Thứ nhất, tâm lý thực dụng:* Trong tâm thức của một bộ phận không nhỏ khách thập hội, dường như đã và đang hiểu sai lệch về giá trị tốt đẹp của lễ hội. Họ đi hội chỉ để cầu tài cầu lộc, xin xỏ chức tước hoặc trả lễ mà năm trước đã “vay mượn” thánh thần. Thậm chí, nhiều người còn quan niệm đi lễ hội tất phải quỳ tiền công đức, bằng không sẽ mắc tội với bề trên. Điều này vô tình đã tạo điều kiện cho những kẻ vụ lợi có cơ hội kiếm chác. Do

đó, chính tâm lý thực dụng này là căn nguyên dẫn đến hành vi lệch chuẩn trong lễ hội.

*Thứ hai, hành vi lệch chuẩn:* Đó là sự chen lấn, xô đẩy, khấn hộ, đốt vàng mã tràn lan của khách du lịch... trong mùa lễ hội. Hơn thế, họ đề đầu cười cồ lẫn nhau để cướp “lộc Thánh”. Cụ thể tình trạng cướp lộc ở đền Sóc, cướp ấn ở đền Trần... đã đi quá xa so với nét đẹp văn hóa lễ hội của dân tộc.

Một khi ở chốn Thiên môn, Thánh địa, cái “thiêng” bị hạ bệ thì cái “tục” lại có dịp lên ngôi. Vào mùa lễ hội, không ít kẻ đã thừa cơ kiếm chác bằng các dịch vụ “ăn theo”, như hàng quán, nhà nghỉ và bãi giữ xe mọc lên như nấm. Người bản địa chèo kéo, dọa nạt, “chép chặt” không thương tiếc khách thập phương. Một loại “cò” lễ hội cũng ra đời để cung cấp các dịch vụ, như mua đồ lễ, giành chỗ dâng mâm, tấu sớ cúng vái, thậm chí lừa đảo, đe dọa du khách (như ở chùa Thầy) vẫn diễn ra công khai... Các trò chơi dân gian - vốn là niềm vui thú hồn nhiên, trong trẻo của người trẻ tuổi đã thành sỏi bạc trá hình.

#### **Nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên là:**

+ Do hạn chế về nhận thức của người dân: Hằng năm, các lễ hội lớn, như chùa Hương (Hà Nội), Yên Tử (Quảng Ninh), Đền Hùng (Phú Thọ), Bà Đen (Tây Ninh), Đền Trần và Phủ Dầy (Nam Định), Chùa Bà (Bình Dương), Đền Bà Chúa Kho (Bắc Ninh)... thường thu hút hàng triệu khách thập phương hành hương dự lễ, nhưng không nhiều người hiểu được thần tích, không gian văn hóa và giá trị riêng của lễ hội. Đi lễ mà không hiểu đối tượng hành lễ là ai, ý nghĩa của lễ hội là gì, cần ứng xử ra sao, đó là nguyên nhân dẫn đến những hành vi lộn xộn, không đúng mực.

+ Do công tác quản lý lễ hội còn nhiều bất cập: Nhiều cán bộ quản lý chưa làm hết trách nhiệm. Trong quá trình quản lý lễ hội, họ đã không nghĩ đến lợi ích cộng đồng, không tôn trọng cộng đồng đó là cái biên lễ hội mà không quan tâm đến tâm tư, thị hiếu của người dân. Mặt khác, trước những hiện tượng bất cập, hành vi lệch chuẩn của nhân dân, người quản lý đã không uốn nắn và chấn chỉnh kịp thời. Ngoài ra, khi nhận thấy sai phạm,

họ chỉ xử lý một vài trường hợp theo kiểu chiếu lệ, tạo kẽ hở cho kẻ xấu tiếp tục hoành hành.

Đi liền với sự vô trách nhiệm là thái độ thực dụng của người quản lý. Hiện nay, một bộ phận những người có trách nhiệm đang lợi dụng lễ hội để tư lợi. Họ đầu tư, quan tâm đặc biệt đến những lễ hội nào hút khách, thu nhiều lợi nhuận mà cảm đoán những hoạt động lễ hội không đem lại lợi nhuận. Hành vi này đã gây bất bình, mất niềm tin cho người dân tham gia lễ hội.

Bên cạnh đó, sự đua chen tổ chức lễ hội một cách tràn lan, bất chước xô bồ, thiếu chọn lọc của nhiều địa phương càng làm cho bộ mặt văn hóa lễ hội thêm méo mó. Thực tế cho thấy, trong hàng nghìn lễ hội, còn rất ít lễ hội giữ được bản sắc riêng. Và không khó để nhận ra, sự tăng mạnh về lượng không tỉ lệ thuận với sự gia tăng về chất của lễ hội. Điều này đã khiến cho người dân, nhất là những người trân trọng những giá trị lâu bền của lễ hội truyền thống, cảm thấy xa lạ, lạc lõng.

### 3. Giải pháp phát huy vai trò chủ thể của người dân trong hoạt động lễ hội

Để phát huy tính tích cực, chủ động của người dân trong hoạt động lễ hội, cần kết hợp nhiều giải pháp.

#### - Về công tác giáo dục

Phải giáo dục nhận thức cho người tham gia lễ hội. Trước hết, cần giáo dục cho người dân các kiến thức về giá trị của lễ hội, về mối quan hệ giữa lễ hội và nhân dân, về biện pháp, kỹ năng để bảo tồn lễ hội. Mặt khác, cần nâng cao nhận thức, năng lực quản lý của các cơ quan thẩm quyền về lĩnh vực này. Vì trên thực tế, lễ hội khó có thể phát huy được bản sắc nguyên gốc khi bản thân người tổ chức không nắm vững ý nghĩa và giá trị đích thực của lễ hội. Do đó, cần có sự góp sức nhiệt tình của các chuyên gia và giới chuyên môn khoa học.

#### - Về công tác quản lý

+ Cơ quan quản lý và chính quyền địa phương cần tập trung vào việc định hướng và quản lý để lễ hội diễn ra lành mạnh, an toàn. Tránh tình trạng “thả nổi”, dẫn đến tình trạng lộn xộn như nhiều địa phương trong mấy năm gần đây.

+ Cần trả lại vị trí chủ thể cho người dân. Đối

với di sản lễ hội, Nhà nước rất cần sự giúp đỡ của cộng đồng về cơ sở hạ tầng, đường sá đi lại, vệ sinh môi trường, an ninh và sự quảng bá, nhưng không nên can thiệp sâu vào khâu tổ chức. Các cơ quan nhà nước chỉ nên tham gia vào lễ hội với vai trò hỗ trợ tổ chức chứ không nên là nhà tổ chức.

+ Cần cho người dân đảm nhiệm một phần trong công tác thanh tra lễ hội. Bởi vì, họ chính là “tai mắt”, là người biết rõ lễ hội nào đang bị biến tướng, lễ hội nào đang bị lợi dụng...

+ Cần gắn việc bảo tồn, phát huy giá trị lễ hội với việc bảo đảm lợi ích cho người dân. “Nếu người dân có lợi ích ở đó thì họ sẽ tham gia tích cực để bảo tồn di sản văn hóa. Vậy nên phải phân chia lợi ích hợp lý, gắn lợi ích của người dân với việc bảo tồn di sản văn hóa”<sup>(5)</sup>.

+ Để bảo đảm lợi ích cho người dân cần kiểm kê và nhận diện lễ hội nào thật sự cần thiết, gắn bó mật thiết với người dân để tiến hành gìn giữ và thực hành lễ hội sao cho văn hóa, hiệu quả và tiết kiệm.

Lễ hội là hình thức sinh hoạt văn hóa cộng đồng đặc trưng, ra đời, tồn tại, phụ thuộc phần lớn vào vai trò chủ thể của người dân. Từ xưa, người dân Việt Nam đã nặng lòng với lễ hội, lễ hội truyền thống đã sống và sinh trường khỏe khoắn trong đời sống nhân dân. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, do nhiều nguyên nhân (chủ quan, khách quan), lễ hội đã bị biến tướng và mai một không ít, vai trò chủ thể của người dân bị suy giảm đáng kể. Thực tế này đặt ra trách nhiệm lớn cho nhà quản lý, người dân cũng như toàn xã hội. Bảo đảm quyền chủ thể và phát huy tốt vai trò chủ thể của nhân dân trong hoạt động lễ hội là cách để “trả văn hóa về với nhân dân”, hướng đến nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc mà chúng ta đã và đang dày công gây dựng□

<sup>(1)</sup><http://baoquocte.vn/le-hoi-dan-gian-viet-nam-trong-hoi-nhap-van-hoa-5536.html>

<sup>(2)</sup> [http://bvhtdl.gov.vn/cac-lien-oan/asset\\_publisher/hoz4vtainAn9/content/cuc-van-hoa-co-so-tong-ket-cong-tac-nam-2017](http://bvhtdl.gov.vn/cac-lien-oan/asset_publisher/hoz4vtainAn9/content/cuc-van-hoa-co-so-tong-ket-cong-tac-nam-2017)

<sup>(3)</sup><http://baodientu.chinhphu.vn/Home/Nguoi-dan-phai-la-chu-the-bao-ton-di-san/20132/161743.vgp>

<sup>(4)</sup><http://cand.com.vn/dien-dan-van-nghe-cong-an/Khi-le-hoi-di-san-bi-san-khau-hoa-331013/>

<sup>(5)</sup><http://www.daibieunhandan.vn/default.aspx?tabid=78&NewsId=286730>